

Bản sắc và hội nhập

Văn Ngọc

Bản sắc và *hội nhập* là hai khái niệm thường hay được nói đến lúc này, chủ yếu là do vấn đề *toàn cầu hóa* với những hệ quả của nó về các mặt kinh tế, xã hội và văn hóa, khiến cho người ta không thể nào không quan ngại.

Cách đây không bao lâu, báo chí chỉ hay đưa ra vấn đề *bản sắc* để bàn cãi, mà ít quan tâm đến đôi trọng của nó là vấn đề *hội nhập*. Làm như vậy, không những người ta không thấy hết được nội dung của vấn đề *bản sắc*, mà có khi còn hiểu sai nó. Và quả nhiên, đã có nhiều người hiểu sai nó, nhất là trong những áp dụng của khái niệm này vào lãnh vực văn hóa nghệ thuật.

Hai khái niệm *bản sắc* và *hội nhập* quả là đối lập nhau, mâu thuẫn với nhau, như hai *đối cực*, nhưng thực ra lại chỉ là hai khía cạnh của cùng một vấn đề : vấn đề tồn tại và phát triển của con người, và nói rộng ra, của tất cả các cộng đồng dân tộc trên thế giới, từ các bộ tộc còn sống trong tình trạng bán nguyên khai, cho đến các quốc gia phát triển nhất.

Trong cuộc sống xã hội, xưa nay vẫn từng có những khái niệm, những hiện tượng đối lập nhau, song luôn luôn cần thiết cho nhau, bổ sung cho nhau, cái này dựa vào cái kia, cái này soi sáng cho cái kia. Đó là những cặp khái niệm như : *ta và kẻ khác*, *riêng và chung*, *cá thể và tập thể*, *đa dạng và đồng nhất*, *khác nhau và giống nhau*, v.v.

Vấn đề đặt ra không phải là chọn lựa giữa *bản sắc* và *hội nhập*, mà là làm sao làm chủ được quá trình *toàn cầu hóa*, để có thể dung hòa được hai nhu cầu này, để cho cá nhân con người, cũng như xã hội có thể phát triển được một cách hài hòa.

Có thể nói rằng, cái nguyên nhân và đầu mối của vấn đề *bản sắc* và *hội nhập* là vấn đề *toàn cầu hóa*. Trong bài này, tôi sẽ không trở lại vấn đề *toàn cầu hóa*, vì đã có dịp nêu lên một số khía cạnh của nó trong các bài *Toàn cầu hóa trong lĩnh vực văn hóa*, ĐĐ số 121 và *Bản sắc dân tộc trong kiến trúc*, ĐĐ số 87, mặc dầu ở vào thời điểm ngày hôm nay, quá trình *toàn cầu hóa* đang có những biến chuyển quan trọng, và trong tương lai sẽ còn không ít những diễn biến phức tạp, một khi chưa giải quyết được một cách thỏa đáng vấn đề cơ bản, là sự chênh lệch về mặt quyền lợi giữa các nước phát triển và các nước chậm phát triển, cũng như giữa các giai tầng xã hội trong cùng một nước.

Dẫu sao, thì chính sách « *toàn cầu hóa* » nếu có được xem xét lại, cải tổ lại, đi nữa, thì vấn đề *bản sắc* và *hội nhập*, cũng vẫn sẽ là một vấn đề *thường trực*, vì bản thân nó, ngay cả trước khi bùng ra hiện tượng *toàn cầu hóa*, vẫn tiềm ẩn trong đời sống của mỗi cá nhân, cũng như của mỗi cộng đồng, bởi vì duy trì *bản sắc*, cũng như *hội nhập* vào đời sống chung của cộng đồng, đều là những nhu cầu, những điều kiện cần thiết ngang nhau cho sự tồn tại và phát triển của con người và xã hội.

Trước khi đi sâu hơn vào vấn đề *bản sắc* và *hội nhập*, thiết tưởng chúng ta cũng nên định nghĩa lại cho rõ hai khái niệm này.

Trong tiếng Việt, theo từ điển Đào Duy Anh, *bản sắc* đồng nghĩa với *chân tướng* - một từ nghe nôn na, dễ hiểu, nhưng cũng không đem lại được ý nào khác hơn là : cái tính chất riêng, vốn có, của một thực thể. Dừng về mặt ngữ nghĩa, nó không đầy đủ và chính xác bằng khái niệm *identité* trong tiếng Pháp, chẳng hạn. Khái niệm *identité / identifier / s'identifier* nêu rõ được cái ý *nhận dạng* một thực thể như hoàn toàn *giống* nó (*idem*), qua những biểu hiện, những nét đặc trưng vốn có của nó. Nó bao hàm một cách rõ ràng hơn cái ý *ta đối với kẻ khác* (*altérité, autre*). Tuy nhiên, về cơ bản, ta có thể coi như hai từ *bản sắc* và *identité* đều nói lên cùng một khái niệm trong vấn đề mà chúng ta đang bàn. (Nói chung, trong một vài lĩnh vực tư tưởng, từ ngữ tiếng Việt không đủ chính xác để nói lên một cách đầy đủ và linh hoạt một số khái niệm. Chẳng hạn như từ *bản sắc* không có động từ đi cùng, trong khi tiếng Pháp có

động từ *identifier* và *s'identifier* để đi với *identité*, lại có từ đối lập với *identité* là *altérité*, v.v.).

Khái niệm *bản sắc* (*identité*), thực ra không phải là một khái niệm mới : nó đã xuất hiện ngay từ giữa thế kỷ 14 ở Âu châu, và đã được sử dụng một cách rộng rãi ngay từ đầu thế kỷ 17 (theo từ điển Robert), với cái nghĩa *nhận dạng* nguyên thủy nói trên, không nhất thiết nhắm vào những đặc trưng văn hóa. Còn thuật ngữ *bản sắc văn hóa* (*identité culturelle*), thì mãi đến những năm 60 của thế kỷ 20 mới có. Nội dung của nó chủ yếu là những nét đặc trưng về văn hóa của một cá nhân, một cộng đồng, hay một dân tộc. Khi ta nói *bản sắc* là nói rút gọn, thực ra đó chính là *bản sắc văn hóa*. Và khi nói bản sắc là người ta nghĩ ngay đến một sự *nhìn lại chính mình*, đôi khi *co mình lại*, và chỉ chú ý đến những gì *của mình* thôi. Trong ý này, đương nhiên còn có ý *tự mãn*, *tự khép kín* mình lại nữa.

Khái niệm *hội nhập*, ngược lại, ra đời trong bối cảnh « toàn cầu hóa », đương nhiên là mới hơn, hiện đại hơn (trong nhiều cuốn từ điển tiếng Việt, còn chưa thấy có từ này với nội dung mới ! Khái niệm tương đương với *hội nhập* trong tiếng Pháp có thể là *adhésion* (dt) / *adhérer* (dt), hoặc *intégration* (dt) / *s'intégrer* (đt), tùy theo ngữ cảnh).

Điều đáng chú ý, là từ *hội nhập* đã được hiểu và sử dụng một cách khá linh hoạt, với nhiều nghĩa khác nhau ! Nghĩa đầu tiên mà người ta nghĩ đến, và nhiều người cũng hiểu như thế, là *nhập cuộc* tham gia vào quá trình toàn cầu hóa. Nhưng cũng có vài nhà kinh tế học lại sử dụng từ này với một nghĩa hơi khác - nghĩa *nhập* như nhập khẩu, hoặc *đưa vào* - chẳng hạn như : « hội nhập những yếu tố ngoại lai », hoặc : « hội nhập vốn xã hội vào phân tích... », v.v.

Nếu *bản sắc* là *cái tôi* của một cá nhân, hay *cái riêng* đặc thù của một nền văn hóa, thì *hội nhập* thực ra cũng không phải là sự phủ nhận *cái tôi*, hay *cái riêng* đó, mà là chấp nhận nó trong một *cái chung*, trong đó *ta* và *kẻ khác* đều tự nhận biết được mình một cách « khách quan » hơn, để cùng học hỏi nhau, nương tựa vào nhau mà chung sống và phát triển.

Đương nhiên, đó là nhìn và nói một cách lý thuyết, với một quan niệm không phải là không có cái lô gích và đạo lý của nó, song dựa trên những điều kiện lý tưởng mà hiện nay nhân loại chưa hội tụ được, nhất là về mặt quan hệ bình đẳng giữa con người với con người, cũng như giữa các quốc gia với nhau.

Chúng ta sẽ thấy rằng, nếu trong lãnh vực văn hóa nghệ thuật, mối quan hệ biện chứng giữa *ta* và *kẻ khác*, giữa *cái riêng* và *cái chung*, giữa *cái đa dạng* và *cái đồng nhất*, có những qui luật lô gích cả về mặt đạo lý lẫn về mặt thẩm mỹ, nghĩa là *cái riêng* không phủ định *cái chung*, *cái đa dạng* không phủ định *cái đồng nhất*, thì trong các lãnh vực kinh tế và xã hội, cái lô gích đó sẽ bị khảo nghiệm và thử thách một cách nghiêm khắc, và đôi khi đó là những mâu thuẫn đối kháng gay gắt, thậm chí là những trở ngại khó vượt qua được !

Ngay cả cái đạo lý của sự *hội nhập* để « chung sống và phát triển » cũng vậy. Không phải là vì nó không có sức thuyết phục, đứng về mặt lý thuyết, mà vì một số điều kiện khách quan chưa chín muồi : sự chênh lệch hiện nay về trình độ kinh tế, văn hóa, giáo dục, giữa các quốc gia, cộng đồng, v.v. Trong cuộc *hội nhập* vào quá trình « toàn cầu hóa » mà các qui tắc, chính sách, đều được áp đặt bởi những nước phát triển, với mục đích săn tìm lợi nhuận, chủ yếu để tháo gỡ bế tắc cho mình, rõ ràng là các nước chậm phát triển bị thua thiệt, mặc dầu cũng được hưởng một vài lợi ích nhỏ nhoi nào đó trước mắt. Những lợi ích nhỏ nhoi trước mắt đó đôi khi làm cho người ta quên đi những lợi ích lâu dài. Thậm chí, chúng có thể làm kìm hãm sự phát triển chung.

Hiện tượng đã và đang xảy ra ở một số nước chậm phát triển, là các nhà cầm quyền có xu hướng bỏ lơ việc xây dựng những gì có ích lợi lâu dài, mà chỉ dựa vào khả năng vay mượn, mua, thuê, nhập, để có ngay tức thì những công trình lợi ích trước mắt - như thể một thứ « mì ăn liền » - nhưng không chú ý đủ đến việc đầu tư vào các khâu cơ bản, tuy vất vả khó nhọc hơn, nhưng sẽ đem lại lợi ích lâu dài : giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, mở mang các công nghệ cần thiết, v.v.

Như tôi đã có dịp trình bày trong những bài báo trước đây về vấn đề bản sắc : trước khi nói đến *bản sắc*

văn hóa, bản sắc dân tộc, v.v., ta nên nghĩ đến phương châm « tự lực cánh sinh », một phương châm mà ở giai đoạn nào của phát triển cũng vẫn có giá trị và giữ được tính thời sự.

Con đường đi tìm *bản sắc* nhất thiết phải đi qua chặng đường « tự lực cánh sinh », bởi vì chỉ có trải qua chặng đường gian khổ này, người ta mới có thể tự xây dựng được cho mình những cấu trúc, những cơ sở bền vững để phát triển, và để có được một... bản sắc !

Tuy nhiên, « tự lực cánh sinh » không phải là chống lại sự hội nhập vào thế giới. Ngược lại. Tự lực cánh sinh, chính là để cho mình có một bản sắc nào đó, để tự tin mà bước vào quá trình hội nhập với một thế đủ mạnh để không bị bắt nạt. Trong một vài lĩnh vực, điều này thật đã quá rõ ràng : trong lĩnh vực kiến trúc chẳng hạn, Việt Nam ta mặc dầu đã từng có một nền kiến trúc có bản sắc trong nhiều thời kỳ lịch sử, từ những ngôi nhà tranh tre mộc mạc, dân dã, đến những ngôi đình, ngôi chùa của các thời nhà Lý, nhà Lê, song trong thời đại ngày nay, chưa hề có một nền kiến trúc - xây dựng có thể được gọi là hiện đại (chứ không dám nói là có bản sắc hay không).

Kịp đến khi hội nhập, « mở cửa », ta chỉ có thể bị đủ mọi thứ kiến trúc tạp nham xâm nhập vào ô ạt, mà các cơ quan có thẩm quyền quản lý cũng không thể nào cấm cản được, bởi vì muốn cấm cản, thì phải có đề nghị, giải pháp, mô hình, cụ thể từ trước để đưa ra cho người ta theo. Mặt khác, trình độ hiểu biết giới hạn về kiến trúc của quần chúng cũng không cho phép họ thẩm định và lựa chọn. Do đó, họ chỉ có thể rập theo, bắt chước thị hiếu của người khác, mà họ cũng không cần biết là đúng hay sai !

Ở đây, có một sự lẫn lộn cái *riêng* với cái *chung*, theo nghĩa tiêu cực nhất : cái *riêng* ở đây là cái « quyền » được xây dựng vô tội vạ, là cái « dõm », cái thú « khoe của » của một số dân nhà giàu mới, là sự áp đặt một cái gì mà người khác không chấp nhận ; còn cái chung là cái nhu cầu thẩm mỹ của người đi qua đường, là cái quyền tự do của kẻ khác bị xâm phạm, là cái môi trường, cảnh quan, bị ô nhiễm !

Nhưng ta hãy trở lại khái niệm *bản sắc văn hóa*. Thông thường, bất cứ một cá nhân nào trong xã hội cũng là thành viên của một cộng đồng văn hóa : từ cộng đồng gia đình, họ hàng, đến cộng đồng làng xã, rồi đến cộng đồng học đường, cộng đồng đoàn thể, cộng đồng tôn giáo, tín ngưỡng, v.v. *Bản sắc văn hóa* của một cá nhân là tổng hợp những gì cá nhân đó hấp thụ được từ giáo dục và sự tiếp xúc với những cộng đồng ấy. Ngay cả khi, vì một lý do gì, cá nhân đó bị tách biệt khỏi những cộng đồng này, thì cái bản sắc văn hóa kia, đã được ghi sâu trong tâm thức, cũng khó có thể mất đi được. Điều này, ta có thể thấy rõ nơi những người phải sống xa xứ, và nó giải thích tại sao họ thích sống tụ hội thành cộng đồng.

Ngược lại, « bản sắc dân tộc » đôi khi lại có thể bị « đánh mất », nhất là trong bối cảnh « toàn cầu hóa » : trong các xã hội tư bản phát triển ngày nay, giới trẻ nhiều khi « đánh mất » cả khái niệm *tổ quốc, dân tộc*, vì họ không còn biết phân biệt được cái gì thật sự là của dân tộc mình nữa ! Còn lại chẳng ở họ một chút tự ti dân tộc mà họ có thể bộc lộ ra một cách không ngần ngại, là ở những trận đấu bóng trên sân cỏ giữa nước họ với một nước khác !

Xem như vậy, trong quá trình *hội nhập* vào cộng đồng thế giới, vào cuộc « toàn cầu hóa », *bản sắc văn hóa* là một cái gì còn có thể duy trì được bền bỉ nhất đối với một cộng đồng, với điều kiện là nó phải có *chất lượng*. Cái chất lượng đó tùy thuộc ở môi trường văn hóa, giáo dục, tâm linh, đã hun đúc nên những con người đó, những cộng đồng đó.

Bản sắc văn hóa là một khái niệm *động*. Nó không phải là một cái gì cứng nhắc, và bất di bất dịch. Nó là kết tinh của tất cả những gì tạo nên con người văn hóa, và nói rộng ra, tạo nên cái cộng đồng văn hóa của chúng ta, với tất cả những điều mà chúng ta hấp thụ được từ truyền thống, cũng như từ những tri thức hiện đại nhất của thời đại ngày nay.

Bởi vậy cho nên, khi ta nói một nền kiến trúc *đậm đà bản sắc*, là ta nói đến cái nội dung văn hóa phong phú và tế nhị ấy. Nó không loại trừ những yếu tố truyền thống, ngược lại, nhưng nó phải gạn lọc, để loại đi những yếu tố không còn phù hợp với những nhu cầu của cuộc sống hiện tại nữa, kể cả về mặt thẩm mỹ, đồng thời nó phải khai thác những ý tưởng, những kỹ thuật mới mẻ nhất của thời đại mình. Đó cũng

là một cách...hội nhập hợp tình hợp lý nhất !

Văn Ngọc